

Số 16/TTr- DCN

Hà nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**  
(V/v Thông qua các nội dung báo cáo ĐHCĐ năm 2022)

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội;

Do tình hình dịch COVID 19 vẫn đang diễn biến phức tạp và còn kéo dài; Hội đồng quản trị Công ty quyết định không tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021; lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông bằng văn bản về các nội dung báo cáo, nghị quyết đại hội cụ thể như sau:

**I/ NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN:**

1. Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021; kế hoạch 2022
2. Nội dung 2: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021
3. Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021
4. Nội dung 4: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021
5. Dự thảo nghị quyết đại hội cổ đông 2022

**II/ THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG:**

Để đảm bảo quyền lợi cũng như thực hiện đúng quy định, Quý cổ đông xem xét và cho ý kiến về các nội dung trên vào Phiếu lấy ý kiến (theo mẫu đính kèm) và gửi đến Công ty trước 17h ngày 10/5/2022 theo một trong các hình thức sau:

- Gửi theo đường bưu điện về: Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội – phòng Tổ chức Hành chính – số 93 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội
- Gửi bản scan về email:  
[vannb@haicatex.com.vn](mailto:vannb@haicatex.com.vn) / , [cuonglv@haicatex.com.vn](mailto:cuonglv@haicatex.com.vn)
- Hoặc gửi bản chụp, scan về Zalo số điện thoại:  
0903225504/0904285253/0914818958

Trân trọng thông báo!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Công ty
- Lưu P.TCHC



*Phạm Hoà Bình*

Đề nghị quý cổ đông gửi lại công ty

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022

## PHIẾU LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

### I. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty : Công ty cổ phần dệt công nghiệp Hà Nội
- Địa chỉ : Số 93 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
- Số điện thoại : 84 - 24.38624621

### II. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG

- Họ và tên cổ đông :
- Số CMND/CCCD :
- Điện thoại:
- Địa chỉ :
- Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 15/4/2022:
- Số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu :

### III. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG :

#### A/ Các văn bản Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông lựa chọn và đánh dấu (X) vào một trong ba ô Ý kiến cổ đông:

Stt	Nội dung	Ý kiến cổ đông		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022			
2	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021			
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021			
4	Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021			
5	Dự thảo nghị quyết ĐHCĐ 2022			

### V. THỜI HẠN VÀ CÁCH THỨC GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN:

Quý cổ đông vui lòng gửi Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản đến Công ty trước 17h ngày 10/5/2022 theo một trong các hình thức sau:

- + Gửi theo đường bưu điện về: Công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội – Phòng tổ chức hành chính - Số 93 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội
- + Gửi theo số fax của Công ty: 84 - 24.38622601



- + Gửi bản scan về email :
- + Gửi bản scan, chụp về Zalo số điện thoại : 0903225504/0904285253/0914818958

## CHỮ KÝ CỔ ĐÔNG

( ký ghi rõ họ tên )



CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Hòa Bình

### Lưu ý về cách thức biểu quyết :

- + Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:
- + Đánh dấu Ý kiến cổ đông vào từ 2 ô trở lên tại mỗi nội dung lấy ý kiến thì phần biểu quyết tại nội dung đó không hợp lệ;
- + Không có chữ ký;
- + Gửi về Công ty sau thời hạn quy định;
- + Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu thêm ký hiệu;
- + Khi cả 3 ô (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) tại nội dung cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng Cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên vào Văn bản này thì được xem là không có ý kiến.



**BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2022**

Kính thưa quý cổ đông!

Năm 2021 là năm thứ 2 thế giới tiếp tục chịu tác động ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch covid 19, cũng là năm Việt Nam không tránh khỏi những tổn thất lớn về con người, đời sống, kinh tế, xã hội. Với diễn biến của khủng hoảng suy thoái kinh tế, ách tắc giao thương, gãy đứt nguồn cung ứng trong chuỗi liên kết các hoạt động SXKD, lao động thiếu và biến động... hoạt động SXKD của công ty gặp vô vàn khó khăn, cạnh tranh khốc liệt, ảnh hưởng nhiều đến kết quả SXKD năm 2021.

Lãnh đạo và CBCNLĐ công ty đã nỗ lực, tìm nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, duy trì sxkd, ổn định việc làm và đời sống NLĐ.

Thay mặt HĐQT và Ban điều hành Công ty, chúng tôi xin kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông năm 2021; Mục tiêu kế hoạch năm 2022 như sau:

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2021**

**I/ Tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu 2021**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐH CĐ 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	So sánh (%) TH 2021 với		Ghi chú
						NQ 2021	TH 2020	
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3	
1	Giá trị SXCN	tỷ đồng	412,980	411,276	412,905	99,6	99,5	
2	Doanh thu	tỷ đồng	600,000	697,573	490,052	116	142	
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	>20	41,074	31,742	205	129	
4	Khấu hao theo luật	tỷ đồng		2,776	7,602		36	
5	Tỷ suất LN/vốn chủ SH	%		152	118		129	
6	Thu nhập/cổ phiếu (EPS)	Đồng		10.266	7.934		129	
7	Sản phẩm chủ yếu							
	+/ Vải màn	Tấn	5.000	5.484	5.085	110	108	
	+/ Vải không dệt	Tấn	1.700	1.487	1.604	87	93	
8	Cổ tức	%	15-21	21	21	100	100	

- **Vải màn:** sản lượng tiêu thụ 5.484 tấn- đạt 110 % KH năm (xuất khẩu 360,797 tấn – chiếm 6,6% sản lượng; giảm 695 tấn so 2020)
- **VKD :** sản lượng tiêu thụ 1.487 tấn, đạt 87% KH năm (xuất khẩu 944 tấn – chiếm 63,5% sản lượng, giảm 190 tấn so 2020)
- **Lưu ý :** GTSXCN 2021 chỉ gần đạt KH năm và cùng kỳ 2020; doanh thu 2021 tăng vượt 16% KH năm, tăng 42% so 2020 là do mặt bằng chung giá nguyên liệu và sản phẩm bán ra đều tăng.

## **II/ Các giải pháp của HĐQT và cơ quan điều hành:**

### **1. Giải pháp thị trường :**

- Chú trọng công tác phân tích dự báo thị trường, đàm phán với nhà cung cấp, nhà tiêu thụ kết hợp cân đối kế hoạch tiến độ sản xuất để ổn định tốt nhất giá cả và phương án SXKD tối ưu.
- Trong giai đoạn dịch covid -19 nhiều biến động rủi ro, lưu thông ách tắc, nguyên liệu khan hiếm; công ty linh hoạt chuyển đổi khai thác nhập sợi đường sắt thay cho đường biển.
- Giữ vững chính sách hợp tác toàn diện với các công ty sản xuất lớn trong nước; cùng nhau chia sẻ khó khăn để giảm thiệt hại và gia tăng hiệu quả.
- Khai thác các khách hàng vốn FDI, xuất khẩu vải màn tại chỗ; Công ty đã trở thành nhà cung cấp vải màn cho KENDA, CAMEL sau nhiều năm tiếp cận; Tiếp tục duy trì sản lượng xuất khẩu với Ấn Độ ngay sau đại dịch.
- Nâng cao khả năng cạnh tranh sản phẩm. triển khai ứng dụng sản phẩm mới VKD bao cát, ống địa kỹ thuật, túi sinh thái...

### **2. Giải pháp kỹ thuật tăng khả năng cạnh tranh, tiết giảm chi phí :**

- Chú trọng giám sát chặt chẽ chất lượng, công nghệ; phân luồng nguyên liệu đáp ứng yêu cầu từng mặt hàng, giữ vững uy tín với khách hàng;
- Hoàn thiện công nghệ sản xuất các mặt hàng mới : vải bạt băng tải, vải màn PE, vải N66 840D/2 cho lớp bán thép;
- Triển khai thành công công thức pha keo dùng hỗn hợp Honeyol và Resorcinol để giảm chi phí hóa chất, ổn định sản xuất;
- Triển khai sản xuất phương án pha xơ 30%PE các mặt hàng vải VKD nặng xuất khẩu Cirtex, giảm giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh;
- Hoàn thiện công nghệ sản xuất mặt hàng VKD mới: vải Pudda cho IKEA đạt chất lượng tốt, giảm giá thành, giảm tiêu hao kim gãy;
- Chế tạo máy gấp vải Landscape; Cải tạo máy chải DC2 VKD đạt các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm gần tương đương DC1
- Thực hiện nhiều giải pháp cải tạo, tu sửa thiết bị xây dựng bổ sung quy trình vận hành, giám sát bảo dưỡng thiết bị, đảm bảo chất lượng và an toàn sản xuất các xí nghiệp.
- Thực hành các giải pháp tăng năng suất, hạ giá thành, giảm tiêu hao nguyên vật liệu... năm 2021 XN vải màn đã tiết kiệm 32.6123kg sợi; giảm tiêu hao hóa chất 1,16% so định mức; mùn tre giảm tiêu hao 10.36% so định mức; VKD đạt 99,8% loại A; 2/3 mặt hàng có tỷ lệ sử dụng xơ thấp hơn định mức

### **3. Công tác đầu tư – phát triển :**

- Đầu tư bổ xung thiết bị phòng thí nghiệm VKD: máy máy kiểm tra chỉ tiêu kéo giặt VKD;
- Đầu tư lắp đặt máy ống mới Fadis thay thế máy ống cũ hư hỏng
- Triển khai dự án đầu tư dây chuyền máy nhúng keo mới và thực hiện các bước kế hoạch công tác di dời công ty theo tiến độ kế hoạch : đã ký kết và triển khai thực hiện



hợp đồng với các nhà chế tạo thiết bị chính và phụ trợ (dây chuyền thiết bị chính : Benninger- Đức; Hệ thống điều chế keo : Zibo- TQ; hệ thống xử lý khí thải và nước thải : ETM –VN); Triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng tại nơi mới.

#### **4- Công tác quản trị và đổi mới doanh nghiệp :**

- Duy trì thực hiện tốt phần mềm AMIS trong công tác kế toán, quản trị doanh nghiệp.
- Công tác cân đối lao động, điều độ sản xuất luôn được đặc biệt chú trọng trong điều kiện lao động thiếu, ốm nghỉ dịch covid;
- Công ty đã thực hiện các giải pháp, chính sách hỗ trợ để tuyển dụng lao động bổ sung lao động thiếu hụt cho các xí nghiệp
- Chăm sóc đời sống CNLĐ đảm bảo phúc lợi và thu nhập của người lao động ngày một cải thiện; trợ cấp CNLĐ hoàn cảnh khó khăn, bệnh hiểm nghèo; hỗ trợ thu nhập cho CNLĐ toàn công ty trong thời gian nghỉ dẫn cách xã hội, nghỉ ốm covid; hỗ trợ lương thực phẩm cho NLĐ các đợt cách ly giãn cách xã hội theo chỉ thị phòng chống dịch của CP; Tổ chức cho NLĐ được tiêm phòng đầy đủ nhanh chóng nhất.
- Giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ an toàn công ty; Duy trì kỷ luật - tác phong công nghiệp, VSCN – An toàn lao động; thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo môi trường, cảnh quan xanh sạch đẹp.

### **MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Thưa các quý cổ đông!

Năm 2022 đại dịch Covid-19 vẫn diễn ra rất phức tạp và khủng hoảng địa chính trị kéo dài nghiêm trọng trên toàn thế giới, ảnh hưởng toàn diện tới tất cả các lĩnh vực kinh tế xã hội toàn cầu. Hoạt động SXKD của công ty tiếp tục phải đối mặt với những thách thức rất lớn; HĐQT và Ban điều hành thống nhất các chỉ tiêu phấn đấu cho năm 2022 trong hoàn cảnh dịch bệnh và di dời như sau:

#### **A/ Mục tiêu, giải pháp trọng tâm cho năm 2022, như sau :**

- + Giá trị SXCN : 410,000 tỷ đồng
- + Doanh thu : 630 tỷ đồng
- + Lợi nhuận : trên 30 tỷ đồng
- + Các khoản nộp NS : theo luật định
- + Thuế TNDN : theo luật định
- + Trả cổ tức cho cổ đông : 15-21% tùy tình hình
- + Trích lập các quỹ : theo luật định
- + Trích khấu hao : theo luật định
- + Sản phẩm chủ yếu :
  - \* Sản phẩm vải màn Phấn đấu đạt 5.000 tấn sản xuất và tiêu thụ
  - \* Vải địa kỹ thuật: Phấn đấu sản lượng Vải không dệt : 1.500 tấn

#### **B/ Trọng tâm các giải pháp của HĐQT**

##### **1/ Giải pháp thị trường:**

- Chủ động các phương án SXKD khi tình huống khó khăn bất thường do đại dịch, nhất là nguyên liệu;
- Nâng cao năng lực thu thập, phân tích, dự báo kịp thời; Xúc tiến mạnh hơn việc phát triển đưa ra thị trường các sản phẩm mới VKD đã thành công như bao cát, ống địa. Giữ vững thị phần tiêu thụ vải màn, khai thác tốt đơn hàng khối FDI và tư nhân; Đặc biệt chú trọng các giải pháp mở rộng thị trường, tăng thị phần xuất khẩu (VKD, Vải màn).



## 2. Giải pháp kỹ thuật, tăng năng lực cạnh tranh sản phẩm:

- Giữ vững và ổn định chất lượng các mặt hàng Vải màn, VKD, vải cho xuất khẩu;
- Tiếp tục hoàn thiện công nghệ sản xuất vải màn PE, hàng Pudda cho IKEA
- Tìm mọi giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất VKD, nhất là các đơn hàng xuất khẩu để tăng sức cạnh tranh, tăng lượng xếp cont, pha xơ...
- Làm tốt công tác tu sửa thiết bị định kỳ, chăm sóc tốt thiết bị đảm bảo sản xuất an toàn
- Phát huy phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả SXKD;

## 3. Công tác đầu tư, phát triển doanh nghiệp:

- Tập trung triển khai kế hoạch DA đầu tư di dời cuốn chiếu công ty; Năm 2022 hoàn thành các hạng mục giai đoạn 1: dự án đầu tư dây chuyền nhúng keo mới tại KCN Phố Nối A (huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên) với tổng mức đầu tư dự kiến: 260.000.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Đề huy động vốn kịp thời, linh hoạt phục vụ nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện Dự án đầu tư di dời, Công ty sẽ thực hiện việc huy động tiền gửi cá nhân, mức huy động và lãi suất huy động sẽ được quyết định theo từng giai đoạn đảm bảo nhu cầu về vốn, phù hợp tình hình thực tế từng thời điểm và tuân thủ quy định của Pháp luật.

## 4. Công tác đổi mới và quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị tiên tiến trên phần mềm AMIS; qui trình ISO;
- Cải tiến công tác điều độ sản xuất và hạch toán đơn hàng 02 xí nghiệp.
- Kiểm soát tốt công nợ, không để nợ xấu phát sinh; giảm vay nợ ngân hàng, tăng trả chậm, giảm tỷ trọng trả ngay tiền hàng
- Tập trung công tác tuyển dụng đào tạo lao động đáp ứng yêu cầu SXKD; quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, tổ chức lao động theo kế hoạch di dời Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống định mức, đơn giá tiền lương; cải tiến lương khu vực gián tiếp phù hợp thời giá hiện tại, hiệu quả sxkd công ty và tránh cào bằng (ủy quyền HĐQT, TGD thực hiện)
- Giữ vững ANTT, PCCN, VSCN, VSMT " Xanh - Sạch- Đẹp"; tác phong LĐCN; Xây dựng văn hoá công ty .
- Thường xuyên chú trọng chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần, thu nhập và việc làm cho NLD

Năm 2022, Hội đồng quản trị tin tưởng với năng lực, sự linh hoạt sáng tạo, ý chí quyết tâm của HĐQT, Ban điều hành, CBCNLD cùng tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao và sự tin tưởng đồng hành của cổ đông... công ty sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2022 đại hội cổ đông đã đề ra.

Thay mặt HĐQT công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà nội, tôi xin cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của quý khách hàng, sự gắn kết bền chặt của các đối tác, các quý cổ đông và toàn thể CBCNLD công ty.

Trân trọng cảm ơn !

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Hòa Bình

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

Trụ sở: Số 93 đường Lĩnh Nam - P. Mai Động - Q. Hoàng Mai - TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2021**

(trích từ BCTC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ASEAN)

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I- Tài sản ngắn hạn	291,998	213,555
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	17,530	26,337
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	11,500	62,500
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	116,674	63,493
4. Hàng tồn kho	132,591	53,622
5. Tài sản ngắn hạn khác	13,702	7,603
II- Tài sản dài hạn	55,080	55,555
1. Tài sản cố định	4,775	5,927
- TSCĐ hữu hình	4,775	5,927
- TSCĐ vô hình	-	-
2. Tài sản dài hạn khác	50,996	51,091
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>347,079</b>	<b>269,110</b>
I- Nợ phải trả	175,556	119,487
1. Nợ ngắn hạn	169,732	115,282
2. Nợ dài hạn	5,823	4,205
II- Vốn chủ sở hữu	171,523	149,623
- Vốn đầu tư của CSH	27,000	27,000
- Quỹ ĐTPT, DPTC	113,065	96,761
- LNST chưa phân phối	31,457	25,862
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>347,079</b>	<b>269,110</b>

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH**

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	697,574	490,131
2. Giá vốn hàng bán	587,297	385,281
3. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	110,277	104,771
4. Doanh thu hoạt động tài chính	5,206	3,663
5. Chi phí tài chính	1,985	2,039
6. Chi phí bán hàng	28,621	28,559
7. Chi phí QLDN	43,295	45,581
8. LN thuần từ hoạt động kinh doanh	41,582	32,255
9. Thu nhập khác	717	13
10. Chi phí khác	1,225	526
11. Lợi nhuận khác	-508	-513
12. Tổng LN kế toán trước thuế	41,074	31,742
13. Thuế TNDN phải nộp	8,464	6,539
14. LN sau thuế	32,610	25,203
15. Cổ tức trên một cổ phiếu	10,266	7,934

**TỔNG GIÁM ĐỐC***Mp***TỔNG GIÁM ĐỐC***Phạm Hòa Bình*



Số: 18/DCN/HĐQT

Hà nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022

### TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội.
  - Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ASEAN.
- Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021:**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Nghị quyết ĐHCĐ 2021	Thực hiện 2021
1	Lợi nhuận thực hiện (LN trước thuế)	>20.000.000.000	41.074.437.987
2	Chi phí thuế TNDN		8.464.693.224
3	Lợi nhuận sau thuế		32.609.744.763
4	Trích quỹ đầu tư phát triển (3*50%)		16.304.872.382
5	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (3*10%)		3.260.974.476
6	Trích quỹ thưởng BQL điều hành Công ty (3*5%)		1.630.487.238
7	Chi trả cổ tức (21% mệnh giá)		5.670.000.000
8	Lợi nhuận còn lại năm 2020 (3-4-5-6-7)		5.743.410.667

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 21%/mệnh giá, bằng tiền mặt
  - Nguồn thực hiện: Từ lợi nhuận sau thuế năm 2021
- 2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện chi tiết phương án chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

Kính trình Đại hội xem xét và quyết định.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Hòa Bình

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
(Trình đại hội cổ đông thường niên năm 2022)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của BKS Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ASEAN thực hiện.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2021 và các chỉ tiêu chủ yếu kết quả SXKD năm 2021 như sau:

**I. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021**

**1. Các chỉ tiêu chủ yếu ( Theo nghị quyết Đại hội cổ đông)**

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện	Năm 2021		So sánh (%)	
			2020	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	412,905	412,980	411,276	99,6	99,6
2	Sản phẩm chủ yếu						
	Vải màn PA	Tấn	5,085	5,000	5,484	109,7	107,8
	Vải không dệt	Tấn	1,604	1,700	1,488	87,5	92,8
3	Doanh thu thuần (OVAT)	Tỷ đồng	490,052	600,000	697,574	116,3	142,3
	Trong đó: - DT Vải màn	Tỷ đồng	362,828	469,200	573,076	122,1	157,9
	- DT VKD	Tỷ đồng	86,987	81,000	86,056	106,2	98,9
4	Trích khấu hao	Tỷ đồng	7,602	2,776	2,776	100,0	36,5
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	31,742	≥20,000	41,074	205,4	129,4
6	Số lao động BQ	Người	208	208	205	98,5	98,5
7	Thu nhập BQ	Trđ/ng/th	12,400	≥11,000	12,023	109,0	97,0
8	Cổ tức	%	21	21	21	100	100

**- Tình hình sản xuất – kinh doanh:**

- Vải không dệt : do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên nhu cầu tiêu thụ của thị trường xuất khẩu Úc, NZ và một số nước Châu Á tiếp tục giảm, nhiều dự án đầu tư xây dựng bị đình trệ, tốc độ phục hồi chậm chạp... các sản phẩm chủ yếu bị thay thế bởi vật liệu khác .  
Nguồn xơ PP được dự trữ ở mức hợp lý nên đáp ứng được các nhu cầu trong nước và xuất khẩu một cách ổn định, đồng thời kiểm soát tốt được giá thành và có sự cạnh tranh cao .
- Vải màn hình : công ty chốt đơn hàng sớm và đã tích cực cân đối, điều hòa nguồn sợi nylon 6 một cách hợp lý, hài hòa và đa dạng hóa các nguồn cung cấp, sớm quyết định được dự trữ hợp lý, từ đó đảm bảo chủ động nguyên liệu sợi và giá thành phù hợp.

**- Các chỉ tiêu nghị quyết ĐHCĐ 2021 đạt:**

- ◆ Sản phẩm Vải màn hình: Đạt 109,7% kế hoạch, sản lượng 5.484 tấn, tăng 7,8% so cùng kỳ 2020;
- ◆ Tổng doanh thu : 697,574 tỷ đồng, đạt 116,3% KH năm, tăng 42,3% so với năm 2020;
- ◆ Khấu hao : 2,776 tỷ đồng , đạt 100% KH năm, giảm 64,5% so năm 2020;
- ◆ Lợi nhuận trước thuế: 41,074 tỷ đồng, đạt 205,4% KH năm, tăng 29,4% so năm 2020.

**- Các chỉ tiêu nghị quyết ĐHCĐ 2021 không đạt:**

- ◆ GTSXCN : 411,2 tỷ đồng, đạt 99,6% KH năm, giảm 0,4% so cùng kỳ năm 2020;
- ◆ Sản phẩm VKD: Đạt 87,5% kế hoạch, sản lượng 1.488 tấn, giảm 7,2% so cùng kỳ 2020;

**- Tình hình lao động - thu nhập:**

- ◆ Lao động BQ : 205 người đạt 98,5% KH và 98,5% so với cùng kỳ 2020;
- ◆ Thu nhập BQ : 12,023 tr.đ/người/tháng, đạt 109% KH và giảm 0,3% so năm 2020.

## 2. Các yếu tố kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Mục	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	TH/KH (%)	SS cùng kỳ (%)
A	B	1	2	3	4 = 2/1
<b>1.</b>	<b>Tổng doanh thu (a+b+c)</b>	<b>493,728</b>	<b>703,497</b>		<b>142,5</b>
a.	Doanh thu thuần bán hàng & dịch vụ	490,052	697,574	116,3	142,3
b.	Doanh thu hoạt động tài chính	3,663	5,206		
c.	Doanh thu khác	0,013	0,717		
<b>2.</b>	<b>Chi phí</b>				
<b>2.1</b>	<b>Chi phí SXKD</b>	<b>461,986</b>	<b>662,423</b>		
a.	Giá vốn hàng bán	385,281	587,297		
b.	Chi phí HĐTC	2,039	1,985		
	<i>Trong đó:</i> + Chi phí lãi vay	1,659	1,225		
	+ Chênh lệch tỷ giá	0,380	0,760		
c.	Chi phí khác	0,526	1,225		
d.	Chi phí bán hàng	28,559	28,621		
e.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	45,581	43,295		
<b>2.2</b>	<b>Một số khoản chi phí theo yếu tố</b>				
a.	Khấu hao cơ bản	7,602	2,776		36,5
b.	Tiền lương + Bảo hiểm xã hội	37,748	41,217		109,2
<b>3.</b>	<b>Lợi nhuận</b>				
<b>3.1</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế (lãi+; lỗ -)</b>	<b>31,742</b>	<b>41,074</b>	<b>205,4</b>	<b>129,4</b>
<b>3.2</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>25,202</b>	<b>32,609</b>		<b>129,4</b>
<b>4.</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>				
4.1	Tỷ suất LN trước thuế/ Vốn CSH(%)	117,6	152,1		129,4
4.2	Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH (%)	93,3	120,8		129,4

**\* Phân tích tỷ lệ các yếu tố chi phí thể hiện như sau:**

Mục	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	So sánh 2021/2020
1	Giá vốn/ Doanh thu thuần	%	78,62	84,19	107,1
2	Chi phí bán hàng/ Doanh thu thuần	%	5,83	4,10	70,3
3	Chi phí QLDN/ Doanh thu thuần	%	9,30	6,20	66,7
4	Chi phí HĐTC/ Doanh thu thuần	%	0,42	0,28	66,7
5	Khấu hao cơ bản/ Chi phí SXKD	%	1,65	0,42	25,4
6	Tiền lương/ Chi phí SXKD	%	8,17	6,22	76,1

**\* Tình hình doanh thu - chi phí:**

**a. Doanh thu:** Tính đến 31/12/2021

Doanh thu thuần hàng hóa dịch vụ là **697,574** tỷ đồng, tăng 42,3% so với cùng kỳ năm 2020; *doanh thu vải màn* = **573,076** tỷ đồng – tăng 57,9% so cùng kỳ năm 2020; *doanh thu vải không dệt* = **86,056** tỷ đồng – giảm 1,1% so cùng kỳ năm 2020 (trong khi sản lượng vải màn đạt 107,8% so cùng kỳ 2020; VKD đạt 92,8% so cùng kỳ 2020)

**b. Chi phí:**

Chi phí giá vốn/Doanh thu thuần tăng 7,1% chủ yếu do giá nguyên liệu tăng trong khi giá bán không tăng theo tỷ lệ tăng của giá nguyên liệu.

Chi phí bán hàng, chi phí QLDN, chi phí tiền lương đều giảm so với cùng kì thể hiện sự tiết giảm chi phí.

**\* Tình hình lợi nhuận - cổ tức:**

Lợi nhuận trước thuế năm 2021 của Công ty là 41,074 tỷ đồng, tăng 29,4% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty là 32,609 tỷ đồng, tăng 29,4% so với cùng kỳ năm trước.

Dự kiến chia cổ tức 21% mệnh giá, bằng chỉ tiêu cổ tức mà nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

## II. Tình hình tài chính:

Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm của Công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội lập, đã phản ánh trung thực tình hình tài chính và kết quả hoạt động SXKD kỳ báo cáo năm tại 31/12/2021.

Đơn vị tính: Tỷ đồng.

TT	Nội dung	31/12/2020	31/12/2021	Tăng (giảm)	So sánh %
A	B	1	2	3 = 2 - 1	4 = 3/1
<b>1.</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>269,109</b>	<b>347,079</b>	<b>+ 77,970</b>	<b>+ 28,9</b>
<b>1.1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>213,554</b>	<b>291,998</b>	<b>+ 78,444</b>	<b>+ 36,7</b>
	Tr.đó:- Tiền & đầu tư TC ngắn hạn	88,837	29,031	- 59,806	- 67,3
	- Hàng tồn kho	53,622	132,591	+ 78,969	+ 147,2
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	63,493	116,674	+ 53,181	+ 83,7
	Trong đó: Phải thu của KH	59,319	80,668	+ 21,349	+ 36,0
	- Tài sản ngắn hạn khác	7,602	13,702	+ 6,100	+ 80,2
<b>1.2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>55,555</b>	<b>55,081</b>	<b>- 0,474</b>	<b>- 0,1</b>
	Tr.đó: Tài sản cố định	5,927	4,775	- 1,152	- 19,4
<b>2.</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>269,109</b>	<b>347,079</b>	<b>+ 77,970</b>	<b>+ 28,9</b>
<b>2.1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>119,487</b>	<b>175,556</b>	<b>+ 56,069</b>	<b>+ 46,9</b>
	Tr.đó:- Nợ ngắn hạn	115,282	169,732	+ 54,450	+ 47,2
	- Nợ dài hạn	4,205	5,824	+ 1,619	+ 38,5
<b>2.2</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>149,622</b>	<b>171,523</b>	<b>+ 21,901</b>	<b>+ 14,6</b>
	Tr.đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	27,000	27,000	0	100

### \* Nhận xét về tình hình tài chính:

**1. Về tài sản:** Đến 31/12/2021, tổng tài sản của công ty 347,079 tỷ đồng, tăng 28,9% so cùng kỳ năm 2020 chủ yếu do mua nguyên liệu dự trữ cho sản xuất đề phòng giá nguyên liệu tăng và nguồn cung thiếu, giao vận không ổn định.

### **2. Tình hình quản lý hàng tồn kho:**

Giá trị hàng tồn kho 31/12/2021 là 132,591 tỷ đồng, tăng 147,2% so với cùng kỳ năm 2020.

### **3. Tình hình quản lý công nợ:**

Tính đến 31/12/2021, Công nợ phải thu là 116,673 tỷ đồng, trong đó phải thu của khách hàng 80,668 tỷ đồng, tăng cùng kỳ năm trước là 21,349 tỷ đồng do các khách hàng gặp khó khăn.

Công nợ phải trả là 175,556 tỷ đồng, tăng 46,9% so với cùng kỳ năm 2020.

### **4. Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2021:**

- Vốn điều lệ: 27.000.000.000, VNĐ
- Cơ cấu vốn góp không có biến động.
- Cổ phiếu phổ thông: 2.700.000 CP
- Mệnh giá cổ phiếu lưu hành: 10.000VNĐ/CP

**Đánh giá chung:** Tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí hợp lý, hợp lệ, chính sách huy động và sử dụng vốn của công ty đạt hiệu quả cao.

### III. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

- Năm 2021 HĐQT đã họp, ban hành 10 biên bản và nghị quyết, quyết định; nội dung tập trung vào việc phối hợp với cơ quan điều hành đưa ra các phương án chỉ đạo hoạt động SXKD trong các tình huống linh hoạt giải quyết khó khăn của dịch covid 19; Triển khai các dự án đầu tư, kế hoạch di dời. Kiểm soát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra, kiểm điểm nghị quyết HĐQT ... Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Ban điều hành hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ phân công, phù hợp với định hướng của HĐQT; điều hành hoạt động SXKD, triển khai các giải pháp thực hiện tốt nghị quyết đại hội cổ đông 2021. Thực hiện tốt chăm lo phúc lợi cho người lao động và các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, tiêm vắc xin sớm, đầy đủ cho người lao động để đảm bảo hoạt động SX KD được ổn định theo Nghị quyết ĐHCĐ đề ra.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đều tuân thủ các quy định của pháp luật. Công ty đã chấp hành đúng luật kế toán doanh nghiệp và chuẩn mực kế toán trong công tác kế toán, thực hiện lập Báo cáo tài chính đầy đủ và đúng thời hạn.

### IV. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã phân công các thành viên và thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ hoạt động của Công ty .

- Trong năm 2021 không có đơn thư yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban kiểm soát.

### V. Đề xuất, kiến nghị:

+ Công ty tiếp tục phát huy tốt các giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid- 19; chăm sóc tốt sức khỏe và phúc lợi cho người lao động; Thu hút tuyển dụng bổ sung lao động mới để ổn định kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư di dời.

+ Công ty có các giải pháp ứng phó để giảm thiểu rủi ro trong điều kiện dịch bệnh còn phức tạp và khủng hoảng khó khăn kinh tế còn kéo dài.

+ Các phòng ban chức năng phối hợp tốt đảm bảo dự án đầu tư nhà máy mới thành công kịp tiến độ.



Số : 19/NQ - ĐHCĐ

Hà nội, ngày tháng năm 2022

**Dự thảo**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022**  
**Công ty Cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Dệt công nghiệp Hà Nội;
- Căn cứ kết quả tại Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông về các nội dung đại hội cổ đông năm 2022 công ty CP Dệt công nghiệp Hà Nội ngày ... 2022,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Phê chuẩn thông qua các nội dung cụ thể sau:

**Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch 2022 :**

1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu 2022 như sau :

- + Giá trị SXCN : 410,000 tỷ đồng
- + Doanh thu : 630 tỷ đồng
- + Lợi nhuận : trên 30 tỷ đồng
- + Các khoản nộp NS : theo luật định
- + Thuế TNDN : theo luật định
- + Trả cổ tức cho cổ đông : 15-21% tùy tình hình
- + Trích lập các quỹ : theo luật định
- + Trích khấu hao : theo luật định
- + Sản phẩm chủ yếu :

\* Sản phẩm vải màn Phấn đầu đạt 5.000 tấn sản xuất và tiêu thụ

\* Vải địa kỹ thuật: Phấn đầu sản lượng Vải không dệt : 1.500 tấn

1.2. Định hướng và các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 nội dung như trong báo cáo, gồm:

- Giải pháp về thị trường
  - Giải pháp kỹ thuật tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm
  - Công tác đổi mới và quản trị doanh nghiệp
  - Công tác tổ chức hành chính
  - Công tác đầu tư di dời:
- + Tập trung triển khai kế hoạch DA đầu tư di dời cuộn chiếu công ty; Năm 2022 hoàn thành các hạng mục giai đoạn 1: dự án đầu tư dây chuyền nhúng keo mới tại KCN Phố Nôi A ( huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên) với tổng mức đầu tư dự kiến: 260.000.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi tỷ đồng)





- Để huy động vốn kịp thời, linh hoạt phục vụ nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện Dự án đầu tư di dời, Công ty sẽ thực hiện việc huy động tiền gửi cá nhân, mức huy động và lãi suất huy động sẽ được quyết định theo từng giai đoạn đảm bảo nhu cầu về vốn, phù hợp tình hình thực tế từng thời điểm và tuân thủ quy định của Pháp luật.

**Nội dung 2: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2021**

**Nội dung 3: Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021**

**Nội dung 4: Báo cáo của Ban kiểm soát 2021**

Đại hội tiếp thu ý kiến đóng góp của các quý cổ đông; Ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo và triển khai thực hiện nghị quyết.

**Điều 2:** Các ông/bà Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị, phòng ban chức năng liên quan của công ty chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Điều 3:** Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký./.

**THƯ KÝ**

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



*Nguyễn thị Bích Thúy*

*Phạm Hòa Bình*